

KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II
MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 7
THỜI GIAN: 60 PHÚT

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

PHÂN MÔN LỊCH SỬ																		
STT	Chủ đề/chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Điểm; Tỷ lệ %
			TNKQ									Tự luận						
			<i>Nhiều lựa chọn</i>			<i>Đúng – Sai</i>			<i>Trả lời ngắn</i>									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI	Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI			2												2	0,5 5%
		Vương Quốc Campuchia							4					1	4		1	1,5 15%
		Vương Quốc Lào			2								1			1	2	1,5 15%
2	Việt Nam từ đầu thế kỉ X đến	Công cuộc xây dựng và		2		1 câu 4 ý									1	2		1,5 15%

	đầu thế kỉ XVI	bảo vệ đất nước thời Ngô-Đinh-Tiền Lê (938-1009)																	
Số câu				2	4	1 câu 4 ý			4				1	1	5	3	5	13	
			6			1			4			2			5	3	5	13	
Số điểm			1,5			1,0			1,0			1,5			2,0	1,5	1,5	5	
Tỉ lệ %			15			10			10			15			20	15	15	50	
PHÂN MÔN ĐỊA LÍ																			
STT	Chủ đề/chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Điểm; Tỉ lệ %	
			TNKQ									Tự luận							
			Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai			Trả lời ngắn										
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu
1	Châu Đại Dương	Thiên nhiên châu Đại Dương	2			1 Câu 4 ý						1				3		1	1,75 17,5%
		Đặc điểm dân cư, xã hội Ô-xtrây- li-a	1	2	1				1							2	2	1	1,25 12,5%
		Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Ô-xtrây- li-a.								2			1	1		3	1	2,0 20%	

[illegible]

[illegible]

			thuộc lục địa Australia. – Xác định được các khu vực địa hình và khoáng sản. Vận dụng Phân tích, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Australia.				1					1			
		Đặc điểm dân cư, xã hội Ô-xtrây-li-a	Nhận biết Thông hiểu Trình bày được đặc điểm dân cư, một số vấn đề về lịch sử và văn hoá độc đáo của Australia.	1	2	1				1					
		Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Ô-xtrây-li-a.	Nhận biết Thông hiểu Phân tích được đặc điểm khí hậu Australia, những nét đặc sắc của tài nguyên sinh vật ở Australia. Vận dụng cao Phân tích được phương thức con							1	1		1		1

			người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Australia												
Số câu				3	2	1	1 câu 4 ý			1	2	1		1	1
				6			1			4			2		
Số điểm				1,5			1,0			1,0			1,5		
Tỉ lệ %				15			10			10			15		
Tổng số câu				12			2			8			4		
Tổng số điểm				3,0			2,0			2,0			3,0		
Tỉ lệ %				30			20			20			30		

III. ĐỀ KIỂM TRA

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

Phần I: Trắc nghiệm (3,5 điểm)

Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6; mỗi câu hỏi chỉ chọn 1 phương án

Câu 1: Nhận xét nào sau đây là đúng về nền văn hóa các dân tộc Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI?

- A. Văn hoá Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc.
- B. Văn hoá Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ.
- C. Nền văn hóa Đông Nam Á mang tính bản địa sâu sắc.
- D. Văn hoá Đông Nam Á tiếp thu có chọn lọc nhưng vẫn giữ được những giá trị văn hoá truyền thống.

Câu 2: Điểm giống nhau về sự phát triển kinh tế của vương quốc Lan Xang và vương quốc Ăng-co là gì?

- A. Buôn bán phát triển mạnh mẽ.
- B. Nông nghiệp là ngành kinh tế chủ đạo.
- C. Nghề đánh bắt cá phát triển.
- D. Khai thác lâm sản được chú trọng.

Câu 3: Ngày nay, những giá trị văn hóa nào của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI vẫn được bảo tồn và phát huy?

- A. Các công trình kiến trúc cổ như đền, chùa, tháp.
- B. Các loại hình nghệ thuật truyền thống như múa, điêu khắc.
- C. Các lễ hội văn hóa dân gian.
- D. Các công trình kiến trúc cổ, các loại hình nghệ thuật truyền thống, các lễ hội văn hóa dân gian.

Câu 4: Nhận xét nào sau đây là không đúng về sự phát triển thịnh đạt của vương quốc Lan Xang từ thế kỉ XV đến thế kỉ XVII?

- A. Tổ chức bộ máy nhà nước được hoàn thiện và củng cố vững chắc.
- B. Là quốc gia mạnh nhất và cường thịnh nhất trong khu vực Đông Nam Á.
- C. Nhân dân có cuộc sống thanh bình, có quan hệ buôn bán với nhiều nước.
- D. Lãnh thổ và nền độc lập được bảo vệ vững chắc trước các cuộc chiến tranh xâm lược của Miến Điện.

Câu 5: Kế sách đánh giặc nào đã được Lê Hoàn vận dụng trong cuộc kháng chiến chống Tống (năm 981)?

- A. Tiên phát chế nhân.
- B. Vườn không nhà trống.

- C. Đóng cọc gỗ trên sông Bạch Đằng.
D. Công thành, diệt viện.

Câu 6. Sau khi đánh bại quân Nam Hán, Ngô Quyền đã

- A. lên ngôi hoàng đế, lập ra nhà nước Đại Cồ Việt.
B. lên ngôi vua, bãi bỏ chức Tiết độ sứ.
C. lên ngôi vua, đóng đô ở vùng cửa sông Tô Lịch.
D. chọn Hoa Lư làm kinh đô của đất nước.

Trắc nghiệm trả lời ngắn: Thí sinh trả lời từ câu 7 đến câu 10

Câu 7: Công trình kiến trúc nào là công trình kiến trúc tiêu biểu của cư dân Cam-pu-chia thời Ăng-co?

Trả lời:

Câu 8: Ngành kinh tế chủ yếu của vương quốc Cam-pu-chia dưới thời kì Ăng-co là ngành nào?

Trả lời:

Câu 9: Vị vua kiệt xuất của thời kì Ăng-co là ai?

Trả lời:

Câu 10: Khoảng thế kỉ XIII đạo nào du nhập vào Cam-pu-chia thay thế dần đạo Hin –đu?

Trả lời:

Trắc nghiệm đúng sai: Thí sinh trả lời câu 11. Trong mỗi ý a), b), c), d), thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 11:

a) Năm 965 chính quyền nhà Ngô tan rã, đất nước lâm vào loạn 12 sứ quân.	
b) Thời Đinh-Tiền –Lê, quân đội gồm 3 bộ phận: Cấm quân, quân triều đình, quân địa phương.	
c) Ngô Quyền được suy tôn là Vạn Thắng Vương.	
d) Năm 968 Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế đặt tên nước Đại Cồ Việt.	

Phần II: Tự luận (1,5 điểm)

Câu 1: (1,0đ) Hãy nêu những nét chính về quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Lào?

Câu 2: (0,5đ) Em có đánh giá gì về sự phát triển của Vương quốc Campuchia thời Ăng-co?

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

Phần I: Trắc nghiệm (3,5 điểm)

Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6; mỗi câu hỏi chỉ chọn 1 phương án

Câu 1. Phần lớn diện tích Châu Đại Dương nằm ở bán cầu nào?

- A. Bắc
- B. Tây
- C. Nam
- D. Đông

Câu 2. Lục địa Ô-xtray-li-a trải dài từ khoảng vĩ tuyến bao nhiêu?

- A. 10⁰N đến khoảng 39⁰N
- B. 10⁰N đến khoảng 89⁰B
- C. 10⁰B đến khoảng 39⁰N
- D. 20⁰N đến khoảng 39⁰Đ

Câu 3. Phân bố dân cư của Ô-xtray-li-a có đặc điểm gì?

- A. Tập trung thưa thớt ở khu vực Đông Nam
- B. Tập trung chủ yếu ở vùng trung tâm
- C. Phân bố không đồng đều
- D. Phân bố dân cư đồng đều

Câu 4. Đặc điểm cơ cấu dân số Ô-xtray-li-a là

- A. cơ cấu dân số già.
- B. cơ cấu dân số trẻ.
- C. tuổi thọ trung bình thấp.
- D. tỉ lệ trẻ em sinh ra cao.

Câu 5. Số dân Ô-xtray-li-a tăng nhanh là do nguyên nhân nào?

- A. Quy mô dân số cao
- B. Do dân nhập cư
- C. Tỉ lệ dân số trong tuổi sinh đẻ cao
- D. Tỉ suất tăng dân số tự nhiên thấp

Câu 6. Lễ hội nào sau đây **không** thuộc Ô-xtray-li-a?

- A. Lễ hội truyền thống Ô Va-lây
- B. Lễ hội thổ dân Lô-ra
- C. Lễ hội ánh sáng
- D. Lễ hội sông Ấn-Hằng

Trắc nghiệm trả lời ngắn: Thí sinh trả lời từ câu 7 đến câu 10

Câu 7. Loài động vật nào là biểu tượng cho đất nước Ô-xtrây-li-a ?

Trả lời:

Câu 8. Theo thống kê, năm 2020, quy mô dân số của Ô-xtrây-li-a là bao nhiêu?

Trả lời:

Câu 9. Nguyên nhân làm cho phần lớn diện tích đất của Ô-xtrây-li-a thường bị khô hạn, kém màu mỡ?

Trả lời:

Câu 10. Nguyên nhân làm suy giảm đáng kể số lượng các loài động, thực vật hoang dã, nhất là các loài đặc hữu ở Ô-xtrây-li-a ?

Trả lời:

Trắc nghiệm đúng sai: Thí sinh trả lời câu 11. Trong mỗi ý a), b), c), d), thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 11.

a) Châu Đại Dương có diện tích nhỏ nhất trong các châu lục	
b) Châu Đại Dương rất ít tài nguyên khoáng sản.	
c) Ô-xtrây-li-a Là lục địa tương đối bằng phẳng. Phía tây là cao nguyên: đồng bằng, bồn địa ở khu vực trung tâm và vùng núi ở phía đông.	
d) Phần lớn diện tích Ô-Xtrây-li-a có khí hậu nóng ẩm mưa nhiều.	

Phần II: Tự luận (1,5 điểm)

Câu 1. (0,5 điểm) Em hãy phân tích những biện pháp khai thác, sử dụng và bảo vệ nguồn tài nguyên đất của Ô-xtrây-li-a. (0,5 điểm)

Câu 2. (1,0 điểm) Dựa vào bảng số liệu

Năm	1990	1995	2000	2005	2010	2015	2020
Diện tích	133,8	132,8	131,8	130,8	129,5	133,1	134,0

Nhận xét sự biến động diện tích rừng của Ô-xtrây-li-a trong giai đoạn 1990-2020.

IV. HƯỚNG DẪN CHẤM, THANG ĐIỂM

PHÂN MÔN LỊCH SỬ						
Câu	Nội dung					Điểm
Phần trắc nghiệm (3,5 điểm)	Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm= 1,5 điểm					1,5
	1	2	3	4	5	
	D	B	D	B	C	B
	Trắc nghiệm trả lời ngắn: Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm= 1,0 điểm Câu 7: Đền Ăng-co Vát. Câu 8: Giay-a-vác-man VII. Câu 9: Nông nghiệp. Câu 10: Phật giáo.					1,0
	Trắc nghiệm đúng sai: Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm= 1,0 điểm					1,0
	a	b	c	d		
	Đ	S	S	Đ		
Phần tự luận (1,5 điểm)	Câu 1: Quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Lào. - Chủ nhân đầu tiên là người Lào Thong. - Đến thế kỉ XIII mới có một nhóm người Thái di cư đến đất Lào, gọi là người Lào Lùm. - Năm 1353, một tộc trưởng người Lào là Pha Ngừm đã tập hợp và thống nhất các mường Lào, lập nước riêng, gọi tên là Lan Xang (nghĩa là Triệu Voi). - Vương quốc Lan Xang bước vào giai đoạn thịnh vượng ở các thế kỉ XV - XVII.					0,25 0,25 0,25 0,25

	Câu 2: Đánh giá sự phát triển của Vương quốc Campuchia thời Ăng-co: - Thời kì Ăng-co là thời kì phát triển thịnh đạt nhất của Vương quốc Cam-pu-chia. - Dưới thời kì này, Vương quốc Cam-pu-chia trở thành một trong những quốc gia hùng mạnh ở Đông Nam Á.	0,5 (Mỗi ý đúng đạt 0,25 điểm)												
PHÂN MÔN ĐỊA LÍ														
Phần trắc nghiệm (3,5 điểm)	Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm= 1,5 điểm <table><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td></tr><tr><td>C</td><td>A</td><td>C</td><td>A</td><td>B</td><td>D</td></tr></table>	1	2	3	4	5	6	C	A	C	A	B	D	1,5
	1	2	3	4	5	6								
	C	A	C	A	B	D								
Trắc nghiệm trả lời ngắn: Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm= 1,0 điểm Câu 7: Cang-gu-ru Câu 8: 25,7 triệu người Câu 9: Do nguồn nước hạn chế. Câu 10: Cháy rừng	1,0													
Phần tự luận (1,5 điểm)	Trắc nghiệm đúng sai: Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm= 1,0 điểm <table><tr><td>a</td><td>b</td><td>c</td><td>d</td></tr><tr><td>Đ</td><td>S</td><td>Đ</td><td>S</td></tr></table>	a	b	c	d	Đ	S	Đ	S	1,0				
	a	b	c	d										
	Đ	S	Đ	S										
Câu 1 - Những biện pháp khai thác, sử dụng và bảo vệ nguồn tài nguyên đất của Ô-xtrây-li-a: + Đất đai kém màu mỡ, khô hạn nên phát triển chăn nuôi gia súc, trồng cây chịu hạn. + Triển khai chương trình quốc gia chăm sóc đất để canh tác, phủ xanh đất trống, phổ biến kĩ thuật... góp phần bảo vệ tài nguyên đất.	0,25 0,25													
	Câu 2	0.5												

	-Nhận xét sự biến động diện tích rừng của Ô-xtrây-li-a trong giai đoạn 1990-2020: Tài nguyên sinh vật phóng phú và có sự biến động không đều.	0,25
	+ Giai đoạn 1990-2010: Diện tích rừng giảm 4,3 triệu ha.	
	+ Giai đoạn 2010-2020: Diện tích rừng tăng 4,5 triệu ha, tổng diện tích rừng tăng so với năm 1990 là 0.2 triệu ha.	0,25